

**TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TP. HỒ CHÍ MINH**

Số: 1053/CT-TTHT

V/v: Ưu đãi thuế
thu nhập doanh nghiệp

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc**

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 8 năm 2020

Kính gửi: Công ty TNHH Allied Tech Camp
Địa chỉ: Tòa nhà E.town 2, số 364 đường Cộng Hòa,
quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh
MST: 0303986991

Trả lời văn thư số CIT – 01/2020 (Cục Thuế nhận ngày 26/6/2020) và văn từ số 02/2020 (Cục Thuế nhận ngày 23/7/2020) của Công ty về ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) đối với sản xuất phần mềm. Cục Thuế TP có ý kiến như sau:

- Căn cứ Mục I, Phụ lục 1 ban hành kèm theo Nghị định số 27/2003/NĐ-CP ngày 19/03/2003 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 24/2000/NĐ-CP ngày 31/07/2000 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Đầu tư nước ngoài tại Việt Nam thì sản xuất sản phẩm công nghệ thông tin thuộc danh mục lĩnh vực đặc biệt khuyến khích đầu tư.

- Căn cứ Khoản 3, Điều 2 Quyết định số 128/2000/QĐ-TTg ngày 20/11/2000 của Thủ tướng Chính phủ về một số chính sách và biện pháp khuyến khích đầu tư và phát triển công nghiệp phần mềm quy định dịch vụ phần mềm :

“Dịch vụ phần mềm dùng để chỉ mọi hoạt động trực tiếp phục vụ việc sản xuất sản phẩm phần mềm, khai thác, nghiên cứu, sử dụng, đào tạo, phổ biến và hoạt động tương tự khác liên quan đến phần mềm.

Dịch vụ phần mềm bao gồm các dịch vụ: tư vấn phần mềm; tích hợp, cung cấp hệ thống; dịch vụ chuyên nghiệp về phần mềm; gia công phần mềm; dịch vụ xử lý dữ liệu, dịch vụ huấn luyện, đào tạo và dịch vụ tổ chức xuất khẩu lao động phần mềm.

a) Dịch vụ tư vấn phần mềm bao gồm tư vấn, cung cấp thông tin, hướng dẫn, trao đổi về phần mềm, nghiên cứu về nhu cầu, giải pháp và kinh nghiệm trong thiết kế, cài đặt, nâng cấp hệ thống mạng máy tính.

b) Dịch vụ tích hợp, cung cấp hệ thống bao gồm tư vấn, kết nối phần cứng, thiết bị mạng và phần mềm chuyên dụng thành toàn bộ hệ thống, huấn luyện và đào tạo đi kèm.

c) Dịch vụ chuyên nghiệp về phần mềm bao gồm phát triển phần mềm chuyên dụng cho khách hàng, hỗ trợ kỹ thuật, huấn luyện, quản lý, cài đặt, nâng cấp, bảo dưỡng, bảo hành, bảo trì các hệ thống công nghệ thông tin.

d) Dịch vụ xử lý dữ liệu là dịch vụ vào dữ liệu, xử lý dữ liệu điện tử hóa cho khách hàng.

đ) Dịch vụ huấn luyện và đào tạo phần mềm là huấn luyện, đào tạo về chuyên môn liên quan đến công nghiệp phần mềm.”.

- Căn cứ khoản 1, Mục I Phần B Thông tư số 123/2004/TT-BTC ngày 22/12/2004 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện ưu đãi về thuế đối với doanh nghiệp phần mềm quy định ưu đãi thuế TNDN:

“1. Doanh nghiệp phần mềm mới thành lập được hưởng suất thuế thu nhập doanh nghiệp 10% trong 15 năm, kể từ khi doanh nghiệp phần mềm mới thành lập bắt đầu hoạt động kinh doanh.”.

- Căn cứ Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế TNDN như sau:

+ Tại khoản 5 Điều 18 (đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 3 Điều 10 Thông tư số 96/2015/TT-BTC) quy định ưu đãi thuế TNDN đối với dự án đầu tư mới:

“...

Đối với doanh nghiệp đang được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp theo diện doanh nghiệp mới thành lập từ dự án đầu tư chỉ áp dụng đối với thu nhập từ hoạt động sản xuất kinh doanh đáp ứng điều kiện ưu đãi đầu tư ghi trong giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy chứng nhận đầu tư lần đầu của doanh nghiệp. Đối với doanh nghiệp đang hoạt động sản xuất kinh doanh nếu có sự thay đổi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy chứng nhận đầu tư nhưng sự thay đổi đó không làm thay đổi việc đáp ứng các điều kiện ưu đãi thuế của dự án đó theo quy định thì doanh nghiệp tiếp tục được hưởng ưu đãi thuế cho thời gian còn lại hoặc ưu đãi theo diện đầu tư mở rộng nếu đáp ứng điều kiện ưu đãi theo quy định.

...”.

+ Tại khoản 2 Điều 23 quy định về chuyển tiếp ưu đãi thuế TNDN:

“Doanh nghiệp có dự án đầu tư mà tính đến hết kỳ tính thuế năm 2013 còn đang trong thời gian thuộc diện được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp (bao gồm cả trường hợp đang được hưởng ưu đãi hoặc chưa được hưởng ưu đãi) theo quy định của các văn bản quy phạm pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp thì tiếp tục được hưởng cho thời gian còn lại theo quy định của các văn bản đó;

...”.

Căn cứ theo quy định và trường hợp theo trình bày của Công ty: Ngày 31/8/2005, UBND TP. Hồ Chí Minh cấp Giấy phép lần đầu số 936/GP-HCM cho Công ty Delivery Inc, trụ sở đặt tại 2-8-14, Azabujuban, Minato-ku, Tokyo, Japan để thành lập Công ty 100% vốn nước ngoài, vốn đầu tư là 50.000 USD, mục tiêu và phạm vi kinh doanh của doanh nghiệp: Tư vấn và phát triển phần mềm; cung cấp dịch vụ phần mềm theo quy định tại khoản 3 Điều 2 Quyết định số 128/2000/QĐ-TTg ngày 20/11/2000 của Thủ tướng Chính phủ về một số chính sách và biện pháp khuyến khích đầu tư và phát triển công nghiệp phần mềm nên Công ty thuộc đối tượng áp dụng của Thông tư số 123/2004/TT-BTC

ngày 22/12/2004 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện ưu đãi về thuế đối với doanh nghiệp phần mềm.

Trường hợp Công ty thực hiện kỳ tính thuế TNDN theo năm tài chính (từ ngày 01/7 đến 30/6) thì Công ty áp dụng thuế suất ưu đãi là 10% trong 15 năm kể từ ngày được cấp Giấy phép đầu tư (ngày 31/8/2005) đến hết kỳ tính thuế TNDN năm 2019 (ngày 30/6/2020).

Trường hợp ngày 19/9/2008, UBND TP. Hồ Chí Minh cấp Giấy chứng nhận đầu tư lần đầu số 411043000840 để đăng ký lại doanh nghiệp; đến ngày 22/9/2016, Sở Kế hoạch và Đầu tư TP cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư lần đầu số 9852727605 (cấp đổi Giấy chứng nhận đầu tư số 411043000840 do UBND TP cấp lần đầu ngày 19/9/2008) và thay đổi lần thứ 2 ngày 05/3/2020 để thay đổi thời gian hoạt động của dự án từ 15 năm lên 30 năm kể từ ngày 31/8/2005, nếu sự thay đổi này vẫn đáp ứng điều kiện hưởng ưu đãi thuế TNDN theo quy định tại các văn bản pháp luật khi thành lập doanh nghiệp thì Công ty tiếp tục hưởng ưu đãi thuế suất thuế TNDN là 10% đến hết ngày 30/6/2020. Từ kỳ tính thuế TNDN năm 2020 (ngày 01/7/2020), Công ty phải chuyển sang áp dụng thuế suất phổ thông là 20%.

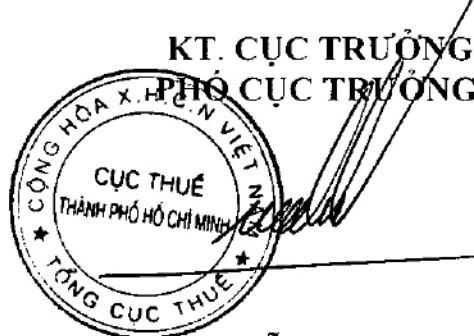
Cục Thuế TP thông báo Công ty biết để thực hiện theo đúng quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật đã được trích dẫn tại văn bản này.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng NV-DT-PC;
- Phòng TT-KT số 5;
- Lưu: VT, TTHT (pdhoa. 5b).

1494-14559076/2020

152669



Nguyễn Nam Bình